

Số: 24/TB- STP

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 7 năm 2016

THÔNG BÁO

Hướng dẫn chi tiết thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến

Thực hiện Luật Lý lịch tư pháp, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và Quyết định số 19/QĐ - TTg ngày 08/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến”;

Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang hướng dẫn về thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến như sau:

Khi yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp, công dân Việt Nam thường trú hoặc tạm trú ở trong nước, công dân Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài và người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam được quyền lựa chọn 01 trong 08 phương thức cụ thể sau đây:

1. Nộp hồ sơ yêu cầu và nhận Phiếu lý lịch tư pháp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang - *Theo Phụ lục 1*

2. Gửi hồ sơ yêu cầu và nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính - *Theo Phụ lục 2*

3. Nộp hồ sơ yêu cầu trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính - *Theo Phụ lục 3*

4. Gửi hồ sơ yêu cầu qua dịch vụ bưu chính và nhận Phiếu lý lịch tư pháp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang - *Theo Phụ lục 4*

5. Đăng ký Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, nộp hồ sơ yêu cầu và nhận Phiếu lý lịch tư pháp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang - *Theo Phụ lục 5*

6. Đăng ký Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, Gửi hồ sơ yêu cầu và nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính - *Theo Phụ lục 6*

7. Đăng ký Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, nộp hồ sơ yêu cầu trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính - *Theo Phụ lục 7*

8. Đăng ký Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, Gửi hồ sơ yêu cầu qua dịch vụ bưu chính và nhận Phiếu lý lịch tư pháp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang - *Theo Phụ lục 8*

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ với Phòng Hành chính Tư pháp Sở Tư pháp, tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: số 501 đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; điện thoại 0273. 827725 để được giải thích, hướng dẫn cụ thể./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIAM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Trung tâm LLTPQG, Bộ Tư pháp (để b/c);
- Cục Công nghệ thông tin- Bộ Tư pháp (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Bưu điện tỉnh Tuyên Quang (để phối hợp)
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Cảng TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu VT, HCTP, Bộ phận một cửa, (Hanh)



Hà Quang Giai

PHỤ LỤC 1

Nộp hồ sơ yêu cầu và nhận Phiếu lý lịch tư pháp trực tiếp tại
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang
(Kèm theo Thông báo số 24/TB-STP ngày 28/7/2016 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)

I. NỘP HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Thành phần hồ sơ

1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LTTP);
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽¹⁾ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽²⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

1.2. Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LTTP);
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽³⁾ giấy chứng minh nhân dân⁽⁴⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁵⁾ sổ hộ khẩu hoặc bản chính giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.
- Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁶⁾.

Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.

2. Nơi nộp hồ sơ và thời gian nộp hồ sơ

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Thời gian nộp: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu LLTP: 200.000 đồng/lần/người.

- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người⁽⁷⁾.

- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP⁽⁸⁾.

- Trường hợp yêu cầu cấp trên 02 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.

3.2. Cách thức nộp: Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

4. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp:

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài;

+ Người nước ngoài;

+ Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

II. NHẬN KẾT QUẢ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Nơi nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp

2.1. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp số 1:

- Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;
- Người được ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;
- Người được ủy quyền nhận Phiếu;
- Cha, mẹ, vợ, chồng, con của người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

2.2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp số 2: Người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải trực tiếp nhận Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Các giấy tờ cần thiết khi nhận Phiếu Lý lịch tư pháp

Người đến nhận Phiếu phải xuất trình Phiếu hẹn trả kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp và giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Trường hợp cá nhân trực tiếp yêu cầu cấp Phiếu nhưng ủy quyền cho người khác nhận Phiếu thì ngoài các giấy tờ trên, người được ủy quyền phải nộp giấy ủy quyền nhận Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁹⁾.

Trường hợp người nhận Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người yêu cầu cấp Phiếu thì không cần phải có giấy ủy quyền nhưng phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.

Lưu ý:

⁽¹⁾⁽²⁾⁽³⁾⁽⁵⁾⁽⁶⁾⁽⁹⁾ Chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài; Công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài;

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra tiếng Việt. Trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

⁽⁴⁾ Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;

^{(7) (8)} Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như The sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo,.../.

PHỤ LỤC 2

Gửi hồ sơ yêu cầu và nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính

(Kèm theo Thông báo số 24/TB-STP ngày 28/7/2016 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)



I. GỬI HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TU PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

1. Thành phần hồ sơ

1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP);

Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2, Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải được chứng thực chữ ký⁽¹⁾.

- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽²⁾ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽³⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

- Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

1.2. Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LLTP);

- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁴⁾ Chứng minh nhân dân⁽⁵⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.

- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁶⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

- Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁷⁾.

Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: Giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.

- Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

2. Gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu

Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người.
- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người⁽⁸⁾.
- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP⁽⁹⁾.
- Trường hợp yêu cầu cấp trên 02 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.
- Phí dịch vụ bưu chính nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Theo thông báo giá cước của Bưu điện tỉnh Tuyên Quang.

3.2. Cách thức nộp:

Cá nhân có thể chọn 1 trong 2 cách thức sau để nộp lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính:

- Nộp tiền trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang
- Chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính khi gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp kèm theo biên lai chuyển tiền phí, lệ phí đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

4. Thời điểm thụ lý hồ sơ, nhận Phiếu hẹn trả kết quả và thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

4.1. Thời điểm thụ lý hồ sơ

Thời điểm thụ lý hồ sơ được xác định kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và nhận được tiền lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp hoặc nhận được biên lai chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính kèm theo hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu.

4.2. Nhận Phiếu hẹn trả kết quả

Phiếu hẹn trả kết quả sẽ được gửi vào địa chỉ email của người yêu cầu cấp Phiếu tại thời điểm hoàn thành việc thụ lý hồ sơ⁽¹⁰⁾.

4.3. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp:

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài;

+ Người nước ngoài;

+ Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

II. NHẬN KẾT QUẢ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TU PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

1. Địa chỉ nhận Phiếu lý lịch tư pháp

Phiếu lý lịch tư pháp được chuyển đến địa chỉ được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính. Cá nhân có thể yêu cầu Sở Tư pháp cho thay đổi cách thức nhận Phiếu lý lịch tư pháp từ việc nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính sang nhận trực tiếp, nhưng không được hoàn lại phí dịch vụ bưu chính đã nộp.

2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 1:

+ Người có họ và tên được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp.

+ Trường hợp cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp có thể nhận Phiếu nhưng phải được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 2: Chỉ người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 mới được nhận Phiếu lý lịch tư pháp và được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Người nhận Phiếu phải xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu./.

Lưu ý:

(1)(2)(3)(4)(6) (7) *Chứng thực tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài; Công chứng theo quy định của tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.*

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nước nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra Tiếng Việt. Trừ trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(5) *Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;*

(8) (9) *Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như Thẻ sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo, ...*

(10) *Trường hợp cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không sử dụng thư điện tử (email), Sở Tư pháp sẽ căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế tại Sở lựa chọn cách thức phù hợp để thông báo việc thu lý hồ sơ và hẹn trả Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân (qua điện thoại, tin nhắn, ...)*

PHỤ LỤC 3

Nộp hồ sơ yêu cầu trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp
tỉnh Tuyên Quang và nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính
(Kèm theo Thông báo số 24/TB-STP ngày 28/7/2016 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)



I. NỘP HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Thành phần hồ sơ:

1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP);
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽¹⁾ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽²⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.
- Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

1.2. Trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1, số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LLTP);
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽³⁾ giấy chứng minh nhân dân⁽⁴⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁵⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

- Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁶⁾.

Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.

- Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

2. Nơi nộp hồ sơ và thời gian nộp hồ sơ:

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Thời gian nộp: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người.
- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người⁽⁷⁾.
- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP⁽⁸⁾.

Trường hợp yêu cầu cấp trên 2 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.

- Phí dịch vụ bưu chính nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Theo thông báo giá cước của Bưu điện tỉnh Tuyên Quang

3.2. Phương thức nộp: Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

4. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp:

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài;

- + Người nước ngoài;
- + Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

II. NHẬN KẾT QUẢ PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

1. Địa chỉ nhận Phiếu lý lịch tư pháp

Phiếu lý lịch tư pháp được chuyển đến địa chỉ được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính. Cá nhân có thể yêu cầu Sở Tư pháp cho thay đổi cách thức nhận Phiếu lý lịch tư pháp từ việc nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính sang nhận trực tiếp, nhưng không được hoàn lại phí dịch vụ bưu chính đã nộp.

2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 1:

+ Người có họ và tên được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

+ Trường hợp cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp có thể nhận Phiếu nhưng phải được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp.

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 2: Chỉ người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 mới được nhận Phiếu lý lịch tư pháp và được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Người nhận Phiếu phải xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Lưu ý:

(1)(2)(3)(5) (6) *Chứng thực tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài; Công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.*

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra Tiếng Việt. Trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

⁽⁴⁾ Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;

^{(7) (8)} Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như Thẻ sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo,.../

PHỤ LỤC 4

Gửi hồ sơ yêu cầu qua dịch vụ bưu chính và nhận Phiếu lý lịch tư pháp tại
tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Thông báo số 24/TB-STP ngày 28/7/2016 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)



I. GỬI HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

1. Thành phần hồ sơ

**1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp
Phiếu lý lịch tư pháp số 2**

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LTTP);

Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2, Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải được chứng thực chữ ký⁽¹⁾.

- Bản chụp (khi đến nhận kết quả phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽²⁾ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Bản chụp (khi đến nhận kết quả phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽³⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú của người có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thẻ nộp bản chính.

1.2. Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LTTP);

- Bản chụp (khi đến nhận kết quả phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁴⁾ Chứng minh nhân dân⁽⁵⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.

- Bản chụp (khi đến nhận kết quả phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁶⁾ giấy chứng nhận thường trú hoặc

giấy chứng nhận tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú của người có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

- Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁷⁾.

Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: sổ hộ khẩu, Giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh.

2. Số lượng hồ sơ và địa chỉ gửi hồ sơ

Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu LLTP: 200.000 đồng/lần/người.
- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người⁽⁸⁾.
- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP⁽⁹⁾.

Trường hợp yêu cầu cấp trên 2 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.

3.2. Cách thức nộp:

Cá nhân có thể chọn 1 trong 2 cách thức sau để nộp lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp:

- Nộp tiền trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (chỉ áp dụng cho đồng tiền Việt Nam).
- Chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính khi gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp kèm theo biên lai chuyển tiền phí, lệ phí đến Sở Tư pháp (chỉ áp dụng cho đồng tiền Việt Nam).

4. Thời điểm thu lý hồ sơ, nhận Phiếu hẹn trả kết quả và thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

4.1. Thời điểm thu lý hồ sơ:

Thời điểm thụ lý hồ sơ được xác định kể từ ngày Sở Tư pháp nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và nhận được tiền lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp hoặc nhận được biên lai chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính kèm theo hồ sơ.

4.2. Nhận Phiếu hẹn trả kết quả:

Phiếu hẹn trả kết quả sẽ được gửi vào địa chỉ email của người yêu cầu cấp Phiếu sau khi Sở Tư pháp nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và lệ phí yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp⁽¹⁰⁾.

4.3. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp:

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp:

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài;

+ Người nước ngoài;

+ Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

II. NHẬN KẾT QUẢ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

2.1. Nơi nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

2.2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp số 1

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

+ Người được ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

+ Người được ủy quyền nhận Phiếu;

+ Cha, mẹ, vợ, chồng, con của người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

2.3. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp số 2:

Người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải trực tiếp nhận Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Các giấy tờ cần thiết khi nhận Phiếu Lý lịch tư pháp

Người đến nhận Phiếu phải xuất giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Trường hợp cá nhân trực tiếp yêu cầu cấp Phiếu nhưng ủy quyền cho người khác nhận Phiếu thì ngoài các giấy tờ trên, người được ủy quyền phải nộp giấy ủy quyền nhận Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽¹¹⁾.

Trường hợp người nhận Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người yêu cầu cấp Phiếu thì không cần phải có giấy ủy quyền nhưng phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: Giấy khai sinh, Giấy đăng ký kết hôn hoặc sổ hộ khẩu.

Lưu ý:

(1)(2)(3)(4)(6) (7) (11) *Chứng thực tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam; Công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.*

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nước nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra Tiếng Việt. Trừ trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đài cờ lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(5) Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;

(8) (9) Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như Thẻ sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo,.../.

(10) Trường hợp cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không sử dụng thư điện tử (email), Sở Tư pháp sẽ căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế tại Sở để lựa chọn cách thức phù hợp để thông báo việc thụ lý hồ sơ và hẹn trả Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân (qua điện thoại, tin nhắn, ...)

PHỤ LỤC 5

**Đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, nộp hồ sơ yêu cầu và nhận
Phiếu lý lịch tư pháp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư
pháp tỉnh Tuyên Quang**

(Kèm theo Thông báo số 24/TB-STP, ngày 28/7/2016 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)



I. ĐĂNG KÝ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TRỰC TUYẾN

- Công dân truy cập vào trang Web: <https://WWW.llptrectuyen.moj.gov.vn> chọn "đơn vị tiếp nhận là Sở Tư pháp Tuyên Quang" - "Đăng ký tờ khai" và nhập các thông tin theo yêu cầu. Công dân phải cung cấp địa chỉ thư điện tử (email) để công chức tiếp nhận hồ sơ liên hệ sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Thực hiện quyết (scan) hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu và gửi trực tuyến cùng với Tờ khai.

- Sau khi tờ khai và các giấy tờ kèm theo được gửi thành công, hệ thống sẽ cung cấp cho công dân một mã số đăng ký.

- Công dân thực hiện nộp hồ sơ và nhận kết quả theo nội dung hướng dẫn của mục II và mục III Phụ lục này.

II. NỘP HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Thành phần hồ sơ

1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP);
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽¹⁾ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽²⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

1.2. Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LTTP);
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽³⁾ giấy chứng minh nhân dân⁽⁴⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁵⁾ sổ hộ khẩu hoặc bản chính giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.
- Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁶⁾.

Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.

2. Nơi nộp hồ sơ và thời gian nộp hồ sơ

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Thời gian nộp: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu LLTP: 200.000 đồng/lần/người.
- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người⁽⁷⁾.
- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP⁽⁸⁾.
- Trường hợp yêu cầu cấp trên 02 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.

3.2. Cách thức nộp: Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

4. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp:

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài;

+ Người nước ngoài;

+ Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

III. NHẬN KẾT QUẢ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Nơi nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp

2.1. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp số 1:

- Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Người được ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Người được ủy quyền nhận Phiếu;

- Cha, mẹ, vợ, chồng, con của người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

2.2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp số 2: Người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải trực tiếp nhận Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Các giấy tờ cần thiết khi nhận Phiếu Lý lịch tư pháp

Người đến nhận Phiếu phải xuất trình Phiếu hẹn trả kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp và giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Trường hợp cá nhân trực tiếp yêu cầu cấp Phiếu nhưng ủy quyền cho người khác nhận Phiếu thì ngoài các giấy tờ trên, người được ủy quyền phải nộp giấy ủy quyền nhận Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁹⁾.

Trường hợp người nhận Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người yêu cầu cấp Phiếu thì không cần phải có giấy ủy quyền nhưng phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.

Lưu ý:

^{(1)(2)(3)(5) (6)(9)}Chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp

cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài; Công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra tiếng Việt. Trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(4) Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;

(7) (8) Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như Thẻ sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo,.../

PHỤ LỤC 6

Đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, gửi hồ sơ yêu cầu và nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính

(Kèm theo Thông báo số 24/TB-STP ngày 28/7/2016 của Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang)



I. ĐĂNG KÝ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TRỰC TUYẾN

- Công dân truy cập vào trang Web: <https://WWW.lltptructuyen.moj.gov.vn> chọn "đơn vị tiếp nhận là Sở Tư pháp Tuyên Quang" - "Đăng ký tờ khai" và nhập các thông tin theo yêu cầu. Công dân phải cung cấp địa chỉ thư điện tử (email) để công chức tiếp nhận hồ sơ liên hệ sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Thực hiện quyết (scan) hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu và gửi trực tuyến cùng với Tờ khai.

- Sau khi tờ khai và các giấy tờ kèm theo được gửi thành công, hệ thống sẽ cung cấp cho công dân một mã số đăng ký.

- Công dân thực hiện nộp hồ sơ và nhận kết quả theo nội dung hướng dẫn của mục II và mục III Phụ lục này.

II. GỬI HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Thành phần hồ sơ

1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP);

Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2, Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải được chứng thực chữ ký⁽¹⁾.

- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽²⁾ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽³⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

- Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

1.2. Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LTTP);
- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁴⁾ Chứng minh nhân dân⁽⁵⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.
- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁶⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.
- Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁷⁾.

Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: Giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.

- 01 Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

2. Gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu

Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người.
- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người⁽⁸⁾.
- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP⁽⁹⁾.
- Trường hợp yêu cầu cấp trên 02 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.

- Phí dịch vụ bưu chính nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Theo thông báo giá cước của Bưu điện tỉnh Tuyên Quang.

3.2. Cách thức nộp:

Cá nhân có thể chọn 1 trong 2 cách thức sau để nộp lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính:

- Nộp tiền trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

- Chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính khi gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp kèm theo biên lai chuyển tiền phí, lệ phí đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

4. Thời điểm thu lý hồ sơ, nhận Phiếu hẹn trả kết quả và thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

4.1. Thời điểm thu lý hồ sơ

Thời điểm thu lý hồ sơ được tính từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và nhận được tiền lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp hoặc nhận được biên lai chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính kèm theo hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu.

4.2. Nhận Phiếu hẹn trả kết quả

Phiếu hẹn trả kết quả sẽ được gửi vào địa chỉ email của người yêu cầu cấp Phiếu tại thời điểm hoàn thành việc thu lý hồ sơ⁽¹⁰⁾.

4.3. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thu lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ thời điểm thu lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp:

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài;

+ Người nước ngoài;

+ Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

III. NHẬN KẾT QUẢ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Địa chỉ nhận Phiếu lý lịch tư pháp

Phiếu lý lịch tư pháp được chuyển đến địa chỉ được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính. Cá nhân có thể yêu cầu Sở Tư pháp cho thay đổi cách thức nhận Phiếu lý lịch tư pháp từ việc nhận kết quả

qua dịch vụ bưu chính sang nhận trực tiếp, nhưng không được hoàn lại phí dịch vụ bưu chính đã nộp.

2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 1:

+ Người có họ và tên được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp.

+ Trường hợp cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp có thể nhận Phiếu nhưng phải được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 2: Chỉ người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 mới được nhận Phiếu lý lịch tư pháp và được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Người nhận Phiếu phải xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu./.

Lưu ý:

(1)(2)(3)(4)(6)(7) *Chứng thực tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài. Công chứng theo quy định của tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.*

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nước nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra Tiếng Việt. Trừ trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(5) Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;

(8) (9) Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như Thẻ sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo, ...

(10) Trường hợp cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không sử dụng thư điện tử (email), Sở Tư pháp sẽ căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế tại Sở lựa chọn cách thức phù hợp để thông báo việc thụ lý hồ sơ và hẹn trả Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân (qua điện thoại, tin nhắn, ...)

PHỤ LỤC 7

Đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, nộp hồ sơ yêu cầu trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và nhận

Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính

(Kèm theo Thông báo số 24/TB-STP ngày 28/7/2016 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)



I. ĐĂNG KÝ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TRỰC TUYẾN

- Công dân truy cập vào trang Web: <https://WWW.lltptructuyen.moj.gov.vn> chọn "đơn vị tiếp nhận là Sở Tư pháp Tuyên Quang" - "Đăng ký tờ khai" và nhập các thông tin theo yêu cầu. Công dân phải cung cấp địa chỉ thư điện tử (email) để công chức tiếp nhận hồ sơ liên hệ sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Thực hiện quyết (scan) hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu và gửi trực tuyến cùng với Tờ khai.

- Sau khi tờ khai và các giấy tờ kèm theo được gửi thành công, hệ thống sẽ cung cấp cho công dân một mã số đăng ký.

- Công dân thực hiện nộp hồ sơ và nhận kết quả theo nội dung hướng dẫn của mục II và mục III Phụ lục này.

I. NỘP HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Thành phần hồ sơ:

1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP);
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽¹⁾ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;
- Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽²⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

- Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

1.2. Trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1, số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LTTP);
 - Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽³⁾ giấy chứng minh nhân dân⁽⁴⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.
 - Bản chụp (khi nộp hồ sơ phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁵⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.
 - Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁶⁾.
- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.
- Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

2. Nơi nộp hồ sơ và thời gian nộp hồ sơ:

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Thời gian nộp: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người.
- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người⁽⁷⁾.
- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP⁽⁸⁾.

Trường hợp yêu cầu cấp trên 2 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.

- Phí dịch vụ bưu chính nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Theo thông báo giá cước của Bưu điện tỉnh Tuyên Quang

3.2. Phương thức nộp: Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

4. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp:

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài;

+ Người nước ngoài;

+ Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

III. NHẬN KẾT QUẢ PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Địa chỉ nhận Phiếu lý lịch tư pháp

Phiếu lý lịch tư pháp được chuyển đến địa chỉ được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính. Cá nhân có thể yêu cầu Sở Tư pháp cho thay đổi cách thức nhận Phiếu lý lịch tư pháp từ việc nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính sang nhận trực tiếp, nhưng không được hoàn lại phí dịch vụ bưu chính đã nộp.

2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 1:

+ Người có họ và tên được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

+ Trường hợp cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp có thể nhận Phiếu nhưng phải được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp.

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 2: Chỉ người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 mới được nhận Phiếu lý lịch tư pháp và được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Người nhận Phiếu phải xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.



Lưu ý:

(1)(2)(3)(5)(6) *Chứng thực tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài; Công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.*

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra Tiếng Việt. Trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(4) Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;

(7) (8) Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như Thẻ sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo,.../

PHỤ LỤC 8

Đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, gửi hồ sơ yêu cầu qua dịch vụ bưu chính và nhận Phiếu lý lịch tư pháp tại tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Thông báo số 24/TB-STP ngày 28/7/2016 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)



I. ĐĂNG KÝ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TRỰC TUYẾN

- Công dân truy cập vào trang Web: <https://WWW.lltptructuyen.moj.gov.vn> chọn "đơn vị tiếp nhận là Sở Tư pháp Tuyên Quang" - "Đăng ký tờ khai" và nhập các thông tin theo yêu cầu. Công dân phải cung cấp địa chỉ thư điện tử (email) để công chức tiếp nhận hồ sơ liên hệ sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Thực hiện quyết (scan) hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu và gửi trực tuyến cùng với Tờ khai.

- Sau khi tờ khai và các giấy tờ kèm theo được gửi thành công, hệ thống sẽ cung cấp cho công dân một mã số đăng ký.

- Công dân thực hiện nộp hồ sơ và nhận kết quả theo nội dung hướng dẫn của mục II và mục III Phụ lục này.

II. GỬI HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Thành phần hồ sơ

1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP);

Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2, Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải được chứng thực chữ ký⁽¹⁾.

- Bản chụp (khi đến nhận kết quả phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽²⁾ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Bản chụp (khi đến nhận kết quả phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽³⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú của người có

yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

1.2. Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LTTP);
- Bản chụp (khi đến nhận kết quả phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁴⁾ Chứng minh nhân dân⁽⁵⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.
- Bản chụp (khi đến nhận kết quả phải xuất trình bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực⁽⁶⁾ giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú của người có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.
- Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽⁷⁾.

Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: sổ hộ khẩu, Giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh.

2. Số lượng hồ sơ và địa chỉ gửi hồ sơ

Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu LLTP: 200.000 đồng/lần/người.
- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người⁽⁸⁾.
- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP⁽⁹⁾.

Trường hợp yêu cầu cấp trên 2 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.

3.2. Cách thức nộp:

Cá nhân có thể chọn 1 trong 2 cách thức sau để nộp lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp:

- Nộp tiền trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (chỉ áp dụng cho đồng tiền Việt Nam).

- Chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính khi gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp kèm theo biên lai chuyển tiền phí, lệ phí đến Sở Tư pháp (chỉ áp dụng cho đồng tiền Việt Nam).

4. Thời điểm thụ lý hồ sơ, nhận Phiếu hẹn trả kết quả và thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

4.1. Thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu:

Thời điểm thụ lý hồ sơ được xác định kể từ ngày Sở Tư pháp nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và nhận được tiền lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp hoặc nhận được biên lai chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính kèm theo hồ sơ.

4.2. Nhận Phiếu hẹn trả kết quả:

Phiếu hẹn trả kết quả sẽ được gửi vào địa chỉ email của người yêu cầu cấp Phiếu sau khi Sở Tư pháp nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và lệ phí yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp⁽¹⁰⁾.

4.3. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp:

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp:

+ Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài;

+ Người nước ngoài;

+ Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

III. NHẬN KẾT QUẢ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

2.1. Nơi nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 501, đường 17/8 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

2.2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp số 1

- + Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;
- + Người được ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;
- + Người được ủy quyền nhận Phiếu;
- + Cha, mẹ, vợ, chồng, con của người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

2.3. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp số 2:

Người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải trực tiếp nhận Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Các giấy tờ cần thiết khi nhận Phiếu Lý lịch tư pháp

Người đến nhận Phiếu phải xuất trình Phiếu hẹn trả kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp và giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Trường hợp cá nhân trực tiếp yêu cầu cấp Phiếu nhưng ủy quyền cho người khác nhận Phiếu thì ngoài các giấy tờ trên, người được ủy quyền phải nộp giấy ủy quyền nhận Phiếu lý lịch tư pháp có công chứng hoặc chứng thực⁽¹¹⁾.

Trường hợp người nhận Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người yêu cầu cấp Phiếu thì không cần phải có giấy ủy quyền nhưng phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: Giấy khai sinh, Giấy đăng ký kết hôn hoặc sổ hộ khẩu.

Lưu ý:

⁽¹⁾⁽²⁾⁽³⁾⁽⁴⁾⁽⁶⁾⁽⁷⁾⁽¹¹⁾ *Chứng thực tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam; Công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.*

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nước nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra Tiếng Việt. Trừ trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

⁽⁵⁾ Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;

^{(8) (9)} Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như Thẻ sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo, ...;

⁽¹⁰⁾ Trường hợp cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không sử dụng thư điện tử (email), Sở Tư pháp sẽ căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế tại Sở để lựa chọn cách thức phù hợp để thông báo việc thụ lý hồ sơ và hẹn trả Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân (qua điện thoại, tin nhắn.).



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ NHẬN KẾT QUẢ
PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH**

Họ và tên người nhận¹:

.....
.....

Số điện thoại:

Email (nếu có):

Giấy CMND/Hộ chiếu²: Số:

Cấp ngày tháng năm

Tại:

Địa chỉ nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp³:

Hình thức nhận: Báo phát.

Bảo đảm.

Ngày tháng năm

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(ký, ghi rõ họ tên)

¹ Họ và tên của người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp hoặc cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch pháp số 1.

² Ghi rõ là chứng minh nhân dân hay hộ chiếu.

³ Ghi rõ địa chỉ người nhận.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TỰ PHÁP
(Dùng cho cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp)

Kính gửi:

1. Tên tôi là¹:
2. Tên gọi khác (nếu có): 3. Giới tính :
4. Ngày, tháng, năm sinh: / /
5. Nơi sinh²:
6. Quốc tịch: 7. Dân tộc:
8. Nơi thường trú³:
.....
9. Nơi tạm trú⁴:
10. Giấy CMND/Hộ chiếu :⁵Số:
Cấp ngày.....tháng.....năm..... Tại:
11. Họ tên cha: Ngày/tháng/năm sinh
12. Họ tên mẹ: Ngày/tháng/năm sinh
13. Họ tên vợ/chồng: Ngày/tháng/năm sinh
11. Số điện thoại/e-mail:

Formatted: French (France)

QUÁ TRÌNH CƯ TRÚ CỦA BẢN THÂN

(Tính từ khi đủ 14 tuổi)

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Nơi thường trú/ Tạm trú | Nghề nghiệp, nơi làm việc ⁶ |
|---------------------------------|-------------------------|--|
| | | |

| | | |
|--|--|--|
| | | |
| | | |
| | | |

Phản khai về án tích, nội dung bị cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (nếu có):.....

Yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp⁷: Số 1 Số 2

Yêu cầu xác nhận về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản (trong trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1): Có Không

Mục đích yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp:.....

Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu cấp:.....Phiếu.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

....., ngày tháng năm

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Viết bằng chữ in hoa, dù dấu.

² Ghi rõ xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

^{3,4} Trường hợp có nơi thường trú và nơi tạm trú thì ghi cả hai nơi.

⁵ Ghi rõ là chứng minh nhân dân hay hộ chiếu.

⁶ Đối với người đã từng là quân nhân tại ngũ, công chức, công nhân quốc phòng, quân nhân dự bị, dân quân tự vệ thì ghi rõ chức vụ trong thời gian phục vụ trong quân đội.

⁷ Phiếu lý lịch tư pháp số 1 là Phiếu ghi các án tích chưa được xóa và không ghi các án tích đã được xóa; thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã chỉ ghi vào Phiếu lý lịch tư pháp số 1 khi cá nhân, cơ quan, tổ chức có yêu cầu.

Phiếu lý lịch tư pháp số 2 là Phiếu ghi đầy đủ các án tích, bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa và thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

(Dùng cho cá nhân trong trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và cá nhân là cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2)

Kính gửi:

1. Tên tôi là¹:.....
 2. Tên gọi khác (nếu có):..... 3. Giới tính:.....
 4. Ngày, tháng, năm sinh: / / 5. Nơi sinh²:.....
 6. Địa chỉ³: Số điện thoại :.....
 7. Giấy CMND/Hộ chiếu:⁴ Số:.....
Cấp ngày..... tháng..... năm..... Tại:.....
 8. Được sự ủy quyền :.....
 - 8.1. Mối quan hệ với người ủy quyền⁵ :
 - 8.2. Theo văn bản ủy quyền ký ngày⁶ tháng..... năm.....
- Tôi làm Tờ khai này đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người có tên dưới đây :

PHẢN KHAI VỀ NGƯỜI ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI CHUA THÀNH NIÊN

1. Họ và tên⁷:.....
2. Tên gọi khác (nếu có):..... 3. Giới tính
4. Ngày, tháng, năm sinh: / / 5. Nơi sinh²:.....
6. Quốc tịch :..... 7. Dân tộc:.....
8. Nơi thường trú⁸:
.....
9. Nơi tạm trú⁹:
.....
10. Giấy CMND/Hộ chiếu :.....¹⁰ Số:.....
Cấp ngày..... tháng..... năm..... Tại:.....
11. Số điện thoại/e-mail:.....

PHẢN KHAI VỀ CHA, MẸ, VỢ/ CHỒNG CỦA NGƯỜI ỦY QUYỀN HOẶC CHA, MẸ CỦA NGƯỜI CHUA THÀNH NIÊN

| | CHA | MẸ | VỢ/ CHỒNG |
|--------------------------|-----|----|-----------|
| Họ và tên | | | |
| Ngày, tháng, năm sinh | | | |

QUÁ TRÌNH Cư TRÚ CỦA NGƯỜI ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI CHưa THÀNH NIÊN¹¹

| | | |
|---------------------------------|-------------------------|---|
| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Nơi thường trú/ Tạm trú | Nghề nghiệp, nơi làm việc ¹² |
| | | |
| | | |
| | | |

Phản khai về án tích, về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (nếu có):.....

Yêu cầu xác nhận về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản: Có Không

Mục đích yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp:.....

Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu cấp:.....Phiếu

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

....., ngày tháng năm

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Họ và tên người được ủy quyền hoặc của cha/mẹ người chưa thành niên; ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.

² Ghi rõ xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

³ Ghi rõ địa chỉ để liên lạc khi cần thiết.

⁴ Ghi rõ là chứng minh nhân dân hay hộ chiếu.

⁵ Ghi rõ mối quan hệ trong trường hợp người được ủy quyền là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người ủy quyền; trong trường hợp này không cần có văn bản ủy quyền.

⁶ Ghi rõ trong trường hợp có văn bản ủy quyền.

⁷ Ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.

^{8,9} Trường hợp có nơi thường trú và nơi tạm trú thì ghi cả hai nơi.

¹⁰ Trường hợp là người chưa thành niên dưới 14 tuổi thì không phải ghi nội dung này.

¹¹ Kê khai quá trình cư trú, nghề nghiệp, nơi làm việc từ khi từ 14 tuổi trở lên.

¹² Đối với người đã từng là quân nhân tại ngũ, công chức, công nhân quốc phòng, quân nhân dự bị, dân quân tự vệ thì ghi rõ chức vụ trong thời gian phục vụ trong quân đội.